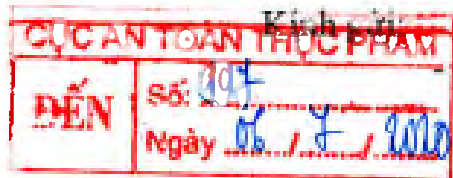


**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VĂN PHÒNG SPS VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 90 /SPS-BNNVN
V/v Đề nghị góp ý dự thảo quy định về
SPS của các nước thành viên WTO
tháng 6/2020

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2020



Các cục: Bảo vệ thực vật, Chế biến và Phát triển thị trường
nông sản, Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản,
Thủ y;

- Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế;
- Trung tâm Ứng dụng CNTT - Cục Xúc tiến thương mại -
Bộ Công thương;

Từ ngày 01/6 - 30/6/2020, Văn phòng SPS Việt Nam đã tổng hợp được 52 thông báo dự thảo và văn bản qui phạm pháp luật có hiệu lực quy định về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của các nước thành viên WTO có thể ảnh hưởng tới mặt hàng nông sản xuất khẩu của Việt Nam (danh sách kèm theo).

Văn phòng SPS Việt Nam đề nghị Quý Cơ quan có văn bản góp ý theo quy định và thông báo cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có sản phẩm xuất khẩu liên quan đến các mặt hàng và thị trường nêu trên để có những điều chỉnh phù hợp.

Thông tin góp ý gửi về Văn phòng SPS Việt Nam, số 10 Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội; Điện thoại: 024 37344764, Fax: 024 37349019, Email: spsvietnam@mard.gov.vn

Cảm ơn sự hợp tác của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr. Trần Thanh Nam (để báo cáo);
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu SPS (DDH-7).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ngô Xuân Nam



**Danh sách các thông báo dự thảo quy định về SPS của các nước thành viên
Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) trong tháng 6 năm 2020**
(kèm theo Công văn số: 90 /SPS-BNNVN, ngày 03 tháng 7 năm 2020)

STT	Mã WTO	Quốc gia thông báo	Ngày thông báo	Tiêu đề	Nội dung chính
1	G/SPS/N/TPKM/471/Add.2	Chinese Taipei	02/6/2020	Việc sửa đổi các Điều 5, 10 đến 14 và 20 của “Quy tắc thực thi đạo luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật”	Sửa đổi các Điều 5, 10 đến 14 và 20 của “Quy tắc thực thi đạo luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật”
2	G/SPS/N/EU/388	European Union	02/6/2020	Dự thảo Quy định của Ủy ban sửa đổi Phụ lục của Quy định (EU) số 231/2012 đặt ra các thông số kỹ thuật cho phụ gia thực phẩm được liệt kê trong Phụ lục II và III của Quy định (EC) số 1333/2008 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng liên quan đến thông số kỹ thuật về titan dioxide	Sửa đổi các thông số kỹ thuật đối với phụ gia thực phẩm titan dioxide (E171) bao gồm các thông số kích thước hạt đặc trưng cho titan dioxide sử dụng làm phụ gia thực phẩm. Ngoài ra, mức dư lượng cho phép đối với các tạp chất chì, thủy ngân, cadmium và antimon trong titan dioxide (E171) cũng được đề xuất, thấp hơn giới hạn hiện tại.
3	G/SPS/N/EU/369/Add.1	European Union	02/6/2020	Quy định của Ủy ban (EU) sửa đổi Quy định (EC) số 1881/2006 liên quan đến mức dư lượng tối đa của perchlorate trong một số loại thực phẩm	Sửa đổi Quy định (EC) số 1881/2006 liên quan đến mức dư lượng tối đa của perchlorate trong một số loại thực phẩm
4	G/SPS/N/USA/3177	United States	03/6/2020	Giấy biên nhận xác nhận cho việc đã làm hồ sơ yêu cầu về vấn đề tồn dư thuốc trừ sâu bên trong hoặc bên trên những mặt hàng khác nhau. Thông báo về việc đã làm hồ sơ và yêu cầu các ý kiến bình luận.	Giấy biên nhận xác nhận cho việc đã làm hồ sơ yêu cầu về vấn đề tồn dư thuốc trừ sâu bên trong hoặc bên trên những mặt hàng khác nhau.
5	G/SPS/N/USA/3175	United States	03/6/2020	Flonicamid; ngưỡng tồn dư cho phép. Các điều luật cuối cùng.	Flonicamid; ngưỡng tồn dư cho phép. Các điều luật cuối cùng.
6	G/SPS/N/USA/3174	United States	03/6/2020	Chlormequat Chloride; ngưỡng tồn dư cho phép. Các điều luật cuối cùng.	Chlormequat Chloride; ngưỡng tồn dư cho phép. Các điều luật cuối cùng.

7	G/SPS/N/JPN/762	Japan	03/6/2020	Dự thảo Sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho thực phẩm và các chất phụ gia thực phẩm theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp).	Sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho thực phẩm và các chất phụ gia thực phẩm theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp).
8	G/SPS/N/JPN/761	Japan	03/6/2020	Dự thảo Sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho thực phẩm và các chất phụ gia thực phẩm theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp).	Sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho thực phẩm và các chất phụ gia thực phẩm theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp).
9	G/SPS/N/JPN/760	Japan	03/6/2020	Dự thảo Sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho thực phẩm và các chất phụ gia thực phẩm theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp).	Sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho thực phẩm và các chất phụ gia thực phẩm theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp).
10	G/SPS/N/JPN/759	Japan	03/6/2020	Dự thảo Sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho thực phẩm và các chất phụ gia thực phẩm theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp).	Sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho thực phẩm và các chất phụ gia thực phẩm theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp).
11	G/SPS/N/JPN/758	Japan	03/6/2020	Sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho thực phẩm và các chất phụ gia thực phẩm theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp).	Sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho thực phẩm và các chất phụ gia thực phẩm theo Đạo luật vệ sinh thực phẩm (sửa đổi các tiêu chuẩn về dư lượng hóa chất nông nghiệp).
12	G/SPS/N/EGY/95/Add.1	Egypt	03/6/2020	Dự thảo tiêu chuẩn của Ai Cập ES 559-1 "Trà - Phương pháp phân tích và thử nghiệm"	Tiêu chuẩn của Ai Cập ES 559-1 "Trà - Phương pháp phân tích và thử nghiệm"
13	G/SPS/N/EGY/94/Add.1	Egypt	03/6/2020	Dự thảo tiêu chuẩn của Ai Cập ES 384, 992, 1332 "Halawa Tehenia"	Dự thảo tiêu chuẩn của Ai Cập ES 384, 992, 1332 "Halawa Tehenia"
14	G/SPS/N/EGY/92/Add.1	Egypt	03/6/2020	Nghị định số 100/2019 của Bộ trưởng	Nghị định số 100/2019 của Bộ trưởng cho phép

				cho phép các nhà sản xuất và nhập khẩu có thời hạn chuyển tiếp sáu tháng để tuân thủ các tiêu chuẩn của Ai Cập liên quan đến một số sản phẩm thực phẩm	các nhà sản xuất và nhập khẩu có thời hạn chuyển tiếp sáu tháng để tuân thủ các tiêu chuẩn của Ai Cập liên quan đến một số sản phẩm thực phẩm
15	G/SPS/N/EGY/109	Egypt	04/6/2020	Nghị định số 173/2020 của Bộ trưởng cho phép các nhà sản xuất và nhập khẩu có thời hạn chuyển tiếp sáu tháng để tuân thủ tiêu chuẩn ES 516 của Ai Cập đối với tôm đông lạnh.	Nghị định số 173/2020 của Bộ trưởng cho phép các nhà sản xuất và nhập khẩu có thời hạn chuyển tiếp sáu tháng để tuân thủ tiêu chuẩn ES 516 của Ai Cập đối với tôm đông lạnh.
16	G/SPS/N/EGY/108	Egypt	04/6/2020	Nghị định số 173/2020 của Bộ trưởng cho phép các nhà sản xuất và nhập khẩu có thời hạn chuyển tiếp sáu tháng để tuân thủ tiêu chuẩn ES 5021 của Ai Cập đối với tôm bảo quản mát.	Nghị định số 173/2020 của Bộ trưởng cho phép các nhà sản xuất và nhập khẩu có thời hạn chuyển tiếp sáu tháng để tuân thủ tiêu chuẩn ES 5021 của Ai Cập đối với tôm bảo quản mát.
17	G/SPS/N/EGY/107	Egypt	04/6/2020	Nghị định số 173/2020 của Bộ trưởng cho phép các nhà sản xuất và nhập khẩu có thời hạn chuyển tiếp sáu tháng để tuân thủ tiêu chuẩn ES 3494 của Ai Cập đối với cá bảo quản mát.	Nghị định số 173/2020 của Bộ trưởng cho phép các nhà sản xuất và nhập khẩu có thời hạn chuyển tiếp sáu tháng để tuân thủ tiêu chuẩn ES 3494 của Ai Cập đối với cá bảo quản mát.
18	G/SPS/N/CAN/1307	Canada	04/6/2020	Thông báo về việc sửa đổi danh sách các chất bảo quản được cấp phép sử dụng trong đó cho phép axit Benzoic và muối của nó sử dụng trong nước sốt có hương vị Hàu - Số tham chiếu: NOM / ADM-0147.	Thông báo về việc sửa đổi danh sách các chất bảo quản được cấp phép sử dụng trong đó cho phép axit benzoic và muối của nó sử dụng trong nước sốt có hương vị Hàu - Số tham chiếu: NOM / ADM-0147.
19	G/SPS/N/TPKM/531	Chinese Taipei	05/6/2020	Yêu cầu kiểm dịch trong việc nhập khẩu các đối tượng được điều chỉnh do liên quan đến Decapod Iridescent Virus 1 (DIV1)	Yêu cầu kiểm dịch trong việc nhập khẩu các đối tượng được điều chỉnh do liên quan đến Decapod Iridescent Virus 1 (DIV1)
20	G/SPS/N/PHL/462	Philippines	05/6/2020	Công văn số 24 năm 2020 của Cơ quan hành chính của Bộ Nông nghiệp Philippines hướng dẫn bổ sung về việc phê duyệt thông quan nhập khẩu	Công văn số 24 năm 2020 của Cơ quan hành chính của Bộ Nông nghiệp Philippin hướng dẫn bổ sung về việc phê duyệt thông quan nhập khẩu vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động, thực vật

				khâu vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động, thực vật (SPS IC) đối với mặt hàng thịt.	(SPS IC) đối với mặt hàng thịt.
21	G/SPS/N/NZL/628	New Zealand	05/6/2020	Tiêu chuẩn về sức khỏe trong nhập khẩu số 155.02,06: việc nhập khẩu cây đề ươm - Cây trồng đủ điều kiện nhập khẩu vào New Zealand bao gồm các giống dưới đây: <i>Amaranthus</i> ; <i>Arctostaphylos</i> ; <i>Dendranthema</i> ; <i>Eriogonum</i> ; <i>Fagopyrum</i> ; <i>Leptospermum</i> ; <i>Osteospermum</i> ; <i>Phlomis</i> ; <i>Robinia</i> ; <i>Santolina</i> ; <i>Sophora</i> ; <i>Stachys</i> ; <i>Strelitzia</i> ; <i>Teucrium</i> ; and <i>Wisteria</i>	Tiêu chuẩn về sức khỏe trong nhập khẩu số 155.02,06: việc nhập khẩu cây đề ươm - Cây trồng đủ điều kiện nhập khẩu vào New Zealand bao gồm các giống dưới đây: <i>Amaranthus</i> ; <i>Arctostaphylos</i> ; <i>Dendranthema</i> ; <i>Eriogonum</i> ; <i>Fagopyrum</i> ; <i>Leptospermum</i> ; <i>Osteospermum</i> ; <i>Phlomis</i> ; <i>Robinia</i> ; <i>Santolina</i> ; <i>Sophora</i> ; <i>Stachys</i> ; <i>Strelitzia</i> ; <i>Teucrium</i> ; and <i>Wisteria</i>
22	G/SPS/N/KAZ/69	Kazakhstan	05/6/2020	Hội đồng Ủy ban Kinh tế Á-Âu Dự thảo Quyết định "Sửa đổi Quy định về Quy trình chung Kiểm soát Thú y (Giám sát) tại Hải quan Biên giới của Liên minh Kinh tế Á-Âu và trong Lãnh thổ Hải quan của Liên minh Kinh tế Á-Âu".	Hội đồng Ủy ban Kinh tế Á-Âu Dự thảo Quyết định "Sửa đổi Quy định về Quy trình chung Kiểm soát Thú y (Giám sát) tại Hải quan Biên giới của Liên minh Kinh tế Á-Âu và trong Lãnh thổ Hải quan của Liên minh Kinh tế Á-Âu".
23	G/SPS/N/EU/389	European Union	05/6/2020	Quy định của Ủy ban (EU) 2020/714 ngày 28/5/2020 sửa đổi Quy chế thực hiện (EU) 2020/466 liên quan đến việc sử dụng tài liệu điện tử để thực hiện kiểm soát và các hoạt động chính thức khác và thời gian áp dụng các biện pháp tạm thời	Tùy chọn linh hoạt tạm thời cho các cơ quan kiểm soát sử dụng thông tin điện tử để kiểm tra, theo quan điểm của tình huống COVID-19 và kéo dài biện pháp được thông báo theo G / SPS / N / EU / 380
24	G/SPS/N/EU/329/Add.1	European Union	05/6/2020	Quy tắc gia nhập Liên minh và sự di chuyển và xử lý sau khi nhập khẩu của các lô hàng của một số động vật, sản phẩm mầm và sản phẩm có nguồn gốc động vật	Quy tắc gia nhập Liên minh và sự di chuyển và xử lý sau khi nhập khẩu của các lô hàng của một số động vật, sản phẩm mầm và sản phẩm có nguồn gốc động vật
25	G/SPS/N/USA/3178	United States	08/6/2020	Biên nhận về việc đơn yêu cầu đã được nộp có nội dung về dư lượng	Tài liệu này thông báo về việc Hoa Kỳ đã nhận được hồ sơ sơ bộ của EPA về đơn yêu cầu thiết

				hóa chất thuốc trừ sâu trong hoặc trên các hàng hóa khác nhau. Thông báo về việc nộp đơn yêu cầu và đề nghị bình luận.	lập hoặc sửa đổi các quy định đối với dư lượng hóa chất thuốc trừ sâu trong hoặc trên các mặt hàng khác nhau.
26	G/SPS/N/NZL/631	Netherlands	08/6/2020	Tiêu chuẩn Sức khỏe nhập khẩu 155.02,06: Nhập khẩu cây thơm mầm.	Tiêu chuẩn này mô tả các thông số kỹ thuật nhập khẩu và điều kiện nhập cảnh đối với cây thơm mầm nhập khẩu vào New Zealand.
27	G/SPS/N/TPKM/520/Add.1	Chinese Taipei	10/6/2020	Tiêu chuẩn về giới hạn dư lượng thuốc trừ sâu trong sản phẩm động vật	Hải quan của các lãnh thổ riêng biệt gồm Đài Loan, Bành Hồ, Kim Môn và Mã Tổ đã đề xuất sửa đổi Tiêu chuẩn về giới hạn dư lượng thuốc trừ sâu trong thực phẩm và tiêu chuẩn về giới hạn dư lượng thuốc trừ sâu trong các sản phẩm động vật ngày 17 tháng 1 năm 2020 (G/SPS/N/TPKM/518) và ngày 15 tháng 2 năm 2020 (G/SPS/N/TPKM/520). Sửa đổi cuối cùng có hiệu lực vào ngày 20 tháng 5 năm 2020.
28	G/SPS/N/TPKM/518/Add.1	Chinese Taipei	10/6/2020	Tiêu chuẩn về giới hạn dư lượng thuốc trừ sâu trong thực phẩm	Hải quan của các lãnh thổ riêng biệt gồm Đài Loan, Bành Hồ, Kim Môn và Mã Tổ đã đề xuất sửa đổi Tiêu chuẩn về giới hạn dư lượng thuốc trừ sâu trong thực phẩm và tiêu chuẩn về giới hạn dư lượng thuốc trừ sâu trong các sản phẩm động vật ngày 17 tháng 1 năm 2020 (G/SPS/N/TPKM/518) và ngày 15 tháng 2 năm 2020 (G/SPS/N/TPKM/520). Sửa đổi cuối cùng có hiệu lực vào ngày 20 tháng 5 năm 2020.
29	G/SPS/N/EU/390	European Union	12/6/2020	Dự thảo Quy định thực hiện của Ủy ban EC liên quan đến các biện pháp ngăn chặn sự xâm nhập và lây lan <i>Xylella fastidiosa</i> trong lãnh thổ EU.	Dự thảo Quy định các biện pháp ngăn chặn sự xâm nhập và lây lan <i>Xylella fastidiosa</i> trong lãnh thổ EU.
30	G/SPS/N/THA/263/Add.1	Thailand	16/6/2020	Dự thảo Thông báo MOPH, B.E ..., với tiêu đề "Mức tối đa cho các chất gây ô nhiễm và độc tố trong thực phẩm"	Dự thảo Thông báo của Bộ Y tế Công cộng Thái Lan với tiêu đề "Mức tối đa cho chất gây ô nhiễm và chất độc trong thực phẩm", như đã được thông báo trước đó ngày 14 tháng 2 năm 2019 (G/SPS/N/THA/263), đã được thông qua và phát hành trên Công báo Hoàng gia ngày 20 tháng 5

					năm 2020. Ngày bắt đầu có hiệu lực: Sau 180 ngày kể từ ngày đăng Công báo Hoàng gia (16 tháng 11 năm 2020).
31	G/SPS/N/EU/302/Add.1	European Union	16/6/2020	Quy định ủy ban (EU) 2020/749 ngày 4 tháng 6 năm 2020 sửa đổi Phụ lục III của Quy định (EC) số 396/2005 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng liên quan đến mức dư lượng tối đa đối với clorat trong hoặc trên một số sản phẩm nhất định	Sửa đổi Phụ lục III của Quy định (EC) số 396/2005 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng liên quan đến mức dư lượng tối đa đối với clorat trong hoặc trên một số sản phẩm nhất định.
32	G/SPS/N/CAN/1310	Canada	16/6/2020	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất đối với chất: Fenpropathrin (PMRL2020-22)	Nội dung của tài liệu được thông báo PMRL2020-22 là tham khảo về giới hạn dư lượng tối đa được liệt kê (MRL) đối với fenpropathrin đã được Cơ quan Quản lý dịch hại (PMRA) của Bộ Y tế Canada đề xuất.
33	G/SPS/N/AUS/500	Australia	16/6/2020	Đề xuất sửa đổi Biểu 20 của Bộ luật Tiêu chuẩn Thực phẩm đã sửa đổi của New Zealand (ngày 2 tháng 6 năm 2020).	Đề xuất sửa đổi Bộ luật Tiêu chuẩn Thực phẩm Úc New Zealand để điều chỉnh giới hạn dư lượng tối đa (MRL) cho các hóa chất nông nghiệp và thú y bao gồm: Aclonifen, Azoxystrobin, Chlorantraniliprole, Cyproconazole, Emamectin, Etoxazole, Flonicamid, Fludioxonil, Glufosinate, Glyphosate, Indoxacarb, Linuron, Metcamifen, Napropamide, Novaluron, Permethrin, Prothioconazole và Pyridate trong các mặt hàng thực vật được chỉ định. Aclonifen, Fludioxonil và Metcamifen trong các mặt hàng động vật được chỉ định
34	G/SPS/N/AUS/439/Add.1	Australia	16/6/2020	Bản đánh giá cuối cùng về điều kiện nhập khẩu hạt giống rau dưa chuột dùng cho gieo trồng	Phía Úc đang thực hiện một loạt các đánh giá về các điều kiện nhập khẩu của hạt giống cho bốn họ rau chính: Họ Hoa Tán (Apiaceae), Họ Bầu Bí (Cucurbitaceae), Họ Cải (Brassicaceae) và Họ Cà (Solanaceae) do những thay đổi trong rủi ro liên quan đến sự di chuyển quốc tế của những hạt giống này. Đánh giá này về hạt giống rau dưa chuột để gieo là phần thứ hai của loạt bài được

					hoàn thành. Tổng quan về hạt giống rau dưa chuột để gieo trồng đã xác định được tám loại sâu bệnh kiểm dịch (một loại nấm và bảy loại virus) liên quan đến hạt của một số loại rau họ cải.
35	G/SPS/N/CAN/1311	Canada	17/6/2020	Giới hạn dư lượng tối đa được đề xuất đối với chất: Broflanilide (PMRL2020-18).	Nội dung của tài liệu được thông báo PMRL2020-18 là tham khảo các giới hạn dư lượng tối đa được liệt kê (MRL) đối với broflanilide đã được Cơ quan Quản lý dịch hại (PMRA) của Bộ Y tế Canada đề xuất.
36	G/SPS/N/BRA/1679	Brazil	17/6/2020	Hướng dẫn tiêu chuẩn Số 30 ngày 05 tháng 6 năm 2020	Quy định này thiết lập các hướng dẫn và quy trình vận hành để áp dụng các biện pháp phòng ngừa và dự phòng (ngăn chặn, không chế và diệt trừ) đối với <i>Fusarium oxysporum f. sp. cubense</i> 4 tropical (Foc R4Tas) thuộc Chương trình quốc gia về phòng chống và giám sát dịch hại kiểm dịch vắng mặt.
37	G/SPS/N/BRA/1678	Brazil	17/6/2020	Hướng dẫn tiêu chuẩn Số 30 ngày 05 tháng 6 năm 2020.	Quy định này thiết lập các hướng dẫn và quy trình vận hành để áp dụng các biện pháp phòng ngừa và dự phòng (ngăn chặn, không chế và diệt trừ) đối với <i>Fusarium oxysporum f. sp. cubense</i> 4 tropical (Foc R4Tas) thuộc Chương trình quốc gia về phòng chống và giám sát dịch hại kiểm dịch vắng mặt.
38	G/SPS/N/TUR/113	Turkey	18/6/2020	Nội dung về các thay đổi trên Giấy chứng nhận sức khỏe thực vật và Giấy chứng nhận sức khỏe thực vật tái xuất của Thổ Nhĩ Kỳ.	Nội dung về các thay đổi trên Giấy chứng nhận sức khỏe thực vật và Giấy chứng nhận sức khỏe thực vật tái xuất của Thổ Nhĩ Kỳ.
39	G/SPS/N/EU/367/Add.1	European Union	18/6/2020	Việc sử dụng Annatto, Bixin, Norbixin (E 160b)	Việc sử dụng Annatto, Bixin, Norbixin (E 160b)
40	G/SPS/N/TPKM/532	Chinese Taipei	19/6/2020	Dự thảo Quy định về các hạn chế sử dụng và yêu cầu ghi nhãn đối với Astaxanthin được sản xuất bởi chủng <i>Escherichia coli</i> biến đổi gen Ast12 như một thành phần thực phẩm	Dự thảo này quy định các hạn chế sử dụng và yêu cầu ghi nhãn đối với astaxanthin được sản xuất bởi chủng <i>Escherichia coli</i> biến đổi gen Ast12 cho mục đích thực phẩm.
41	G/SPS/N/TPKM/524/Add.1	Chinese	19/6/2020	Dự thảo Tiêu chuẩn vệ sinh cho các	Hải quan của các lãnh thổ riêng biệt gồm Đài

		Taipei		chất gây ô nhiễm và độc tố trong thực phẩm	Loan, Bành Hồ, Kim Môn và Mã Tổ thông báo về việc Dự thảo tiêu chuẩn vệ sinh cho chất gây ô nhiễm và chất độc trong thực phẩm ngày 16 tháng 3 năm 2020 (G/SPS/N/TPKM/524) hiện đã được hoàn thiện. Văn bản cuối cùng của Tiêu chuẩn sẽ có hiệu lực vào ngày 1 tháng 1 năm 2021.
42	G/SPS/N/CAN/1312	Canada	23/6/2020	Đề xuất sửa đổi Danh sách giới hạn dư lượng tối đa (MRL) đối với thuốc thú y trong thực phẩm (Đề xuất số MRL 2020-1)	Nội dung của đề xuất này là thông báo về một cuộc tham vấn về những thay đổi được đề xuất cho Danh sách giới hạn dư lượng tối đa (MRL). Đề xuất này bao gồm MRL cho các loại thuốc thú y mới (MRL chưa được thiết lập trước đó) và cho các loại thực phẩm mới chứa các loại thuốc thú y hiện có (MRL đã được thiết lập trước đó). Đề xuất này cũng bao gồm các sửa đổi đối với các MRL hiện có.
43	G/SPS/N/USA/3183	United States	24/6/2020	Quy định cuối cùng liên quan đến dung sai thuốc trừ sâu của chất Fenpyroximate	Quy định này thiết lập và sửa đổi dung sai cho dư lượng chất fenpyroximate có trong hoặc trên nhiều mặt hàng.
44	G/SPS/N/BRA/1659/Add.1	Brazil	24/6/2020	Nghị quyết-RE số 2037, ngày 18 tháng 6 năm 2020	Nội dung thông báo về việc Dự thảo Nghị quyết số 810, ngày 2 tháng 4 năm 2020 đã được thông báo trước đó tại thông báo số G/SPS/N/BR/1659 đã được thông qua và trở thành Nghị quyết-RE số 2037, ngày 18 tháng 6 năm 2020.
45	G/SPS/N/BRA/1653/Add.1	Brazil	24/6/2020	Nghị quyết-RE số 1821, ngày 4 tháng 6 năm 2020	Nội dung thông báo về việc Dự thảo Nghị quyết số 802, ngày 26 tháng 3 năm 2020 đã được thông báo trước đó tại thông báo số G/SPS/N/BR/1653 đã được thông qua và trở thành Nghị quyết-RE số 1821, ngày 4 tháng 6 năm 2020.
46	G/SPS/N/BRA/1645/Add.1	Brazil	24/6/2020	Nghị quyết-RE số 1814, ngày 4 tháng 6 năm 2020	Nội dung thông báo về việc Dự thảo Nghị quyết số 794, ngày 26 tháng 3 năm 2020 đã được thông báo trước đó tại thông báo số G/SPS/N/BR/1645 đã được thông qua và trở thành Nghị quyết-RE số 1814, ngày 4 tháng 6 năm 2020.
47	G/SPS/N/BRA/1479/Add.3	Brazil	24/6/2020	Nghị quyết-RDC số 391, ngày 26	Nội dung thông báo về việc Nghị quyết-RDC số

				tháng 5 năm 2020	326, ngày 3 tháng 12 năm 2019 đã được thông báo trước đó thông qua G/SPS/N/BRA/1479/Add.1 trong đó thiết lập danh sách phụ gia dương tính nhằm xây dựng vật liệu nhựa và lớp phủ polymer tiếp xúc với thực phẩm trong các biện pháp khác đã được thay đổi bởi Nghị quyết-RDC số 391, ngày 26 tháng 5 năm 2020.
48	G/SPS/N/CAN/1250/Add.1	Canada	29/6/2020	Thông báo về việc sửa đổi để thêm mức dư lượng tối đa cho chất Asen vô cơ trong gạo xay (gạo trắng) và gạo tách trấu (gạo nâu) vào Phần 2 của Danh sách các chất gây ô nhiễm và các chất bất vi phạm khác trong thực phẩm.	Bộ Y tế Canada đã bổ sung hai mức dư lượng tối đa mới đối với chất Asen vô cơ trong gạo xay (gạo trắng) và gạo tách trấu (gạo nâu), vào Phần 2 của Danh sách các chất gây ô nhiễm và các chất vi phạm khác trong thực phẩm có hiệu lực từ ngày 5 tháng 6 năm 2020. Thông báo này công khai quyết định của Bộ về vấn đề này và cung cấp thông tin liên hệ cho mọi thắc mắc hoặc cho những ai muốn gửi bất kỳ thông tin mới nào liên quan đến đánh giá khoa học của Bộ Y tế Canada.
49	G/SPS/N/BRA/1681	Brazil	29/6/2020	Thiết lập các thành phần và chất phụ gia được phép sử dụng trong thức ăn chăn nuôi thông qua Hướng dẫn quy định số 40 ngày 15 tháng 6 năm 2020	Nội dung thông báo về việc thiết lập các thành phần và chất phụ gia được phép sử dụng trong thức ăn chăn nuôi, bao gồm cả các thành phần được sử dụng trong thức ăn của con người và có khả năng được sử dụng trong thức ăn chăn nuôi và các yêu cầu cần thiết khi sử dụng và chế biến các nguyên liệu thô được phê duyệt là thành phần và phụ gia. Các chất phụ gia sẽ được công bố và cập nhật bởi một đạo luật của Bộ Nông nghiệp Brazil. Các chất không xuất hiện trong danh sách được công bố hoặc quy định có thẩm quyền khác, không thể được bán trên thị trường để sử dụng trong thức ăn chăn nuôi ở Brazil.
50	G/SPS/N/TPKM/534	Chinese Taipei	30/6/2020	Dự thảo Quy định về yêu cầu hạn chế sử dụng và ghi nhãn đối với vỏ hạt ca cao (Theobroma Cacao) làm thành phần thực phẩm.	Dự thảo Quy định về yêu cầu hạn chế sử dụng và ghi nhãn đối với vỏ hạt ca cao (Theobroma Cacao) làm thành phần thực phẩm.

51	G/SPS/N/TPKM/531/Corr.1	Chinese Taipei	30/6/2020	Yêu cầu kiểm dịch đối với việc nhập khẩu các đối tượng được điều chỉnh liên quan đến Decapod Iridescent Virus 1	Hải quan của các lãnh thổ riêng biệt gồm Đài Loan, Bành Hồ, Kim Môn và Mã Tổ cập nhật bản sao đã được tải lên của các yêu cầu kiểm dịch với sửa chữa.
52	G/SPS/N/TPKM/522/Add.1	Chinese Taipei	30/6/2020	Những thực phẩm, phụ gia thực phẩm, dụng cụ thực phẩm, hộp đựng thực phẩm hoặc bao bì thực phẩm được phân loại theo 4 mã CCC cụ thể	Biện pháp tại thông báo số G/SPS/N/TPKM/522 vào ngày 24 tháng 3 năm 2020 đã được ban hành vào ngày 19 tháng 6 năm 2020 và sẽ có hiệu lực vào ngày 1 tháng 7 năm 2020. Hàng hóa được phân loại theo bốn mã CCC cụ thể sẽ tuân theo "Quy định về kiểm tra Thực phẩm nhập khẩu và các sản phẩm liên quan" nếu chúng được sử dụng cho thực phẩm, phụ gia thực phẩm, dụng cụ thực phẩm, hộp đựng thực phẩm hoặc bao bì thực phẩm. Các nhà nhập khẩu sẽ nộp đơn kiểm tra cho Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm, Bộ Y tế và Phúc lợi.

Chi tiết nội dung dự thảo xin truy cập địa chỉ: <http://www.spsvietnam.gov.vn/thong-bao-cac-nuoc-thanh-vien> Hoặc tham khảo trên: <https://docs.wto.org>